TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN ĐỐNG ĐA** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 98/2019/QĐST-HNGĐ	*Đống Đa, ngày 14 tháng 3 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA

Căn cứ các Điều 212, 213, 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 112/2019/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 3 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Anh Nguyễn Đức H, sinh năm: 1977

Nơi ĐKHKTT và trú tại: Phố L, phường M, quận Đ, thành phố Hà Nội.

- Chị **Đỗ Thị Mai T**, sinh năm: 1982

Nơi ĐKHKTT: Phố L, phường M, quận Đ, thành phố Hà Nội; Trú tại: Phố L, phường L, quận M, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Nội dung vụ việc như sau:

Anh Nguyễn Đức H và chị Đỗ Thị Mai T kết hôn vào ngày 07/12/2004 tại UBND phường Văn Miếu, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội. Sau khi kết hôn, hai vợ chồng chung sống bình thường, đến cuối năm 2016 vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, tính tình không hợp, tình cảm vợ chồng không còn. Do vậy, đề nghị Tòa án giải quyết được thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh H và chị T có 02 con chung là cháu Nguyễn Đức L1 (nam) sinh ngày 17/3/2006; cháu Nguyễn Hà L2 (nữ) sinh ngày 22/02/2009. Ly

hôn anh chị thỏa thuận: anh H là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu L1, chị T là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu L2. Anh H tự nguyện cấp dưỡng nuôi cháu L2 2.000.000đồng/tháng.

Về tài sản chung, nhà ở, công nợ chung: Anh H và chị T không yêu cầu giải quyết.

Về lệ phí Tòa án: Anh H tự nguyện chịu cả 300.000đ lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Xét thấy:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Đức H và chị Đỗ Thị Mai T kết hôn tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND phường M, quận Đ, thành phố Hà Nội thể hiện một hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống phát sinh mâu thuẫn, vợ chồng không còn quan tâm đến nhau thể hiện mục đích hôn nhân không đạt được. Nay cả hai bên cùng xác định tình cảm không còn thể hiện đời sống chung không thể kéo dài. Anh Nguyễn Đức H và chị Đỗ Thị Mai T cùng yêu cầu thuận tình ly hôn là phù hợp với các quy định của pháp luật. Do vậy, căn cứ Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình, công nhận thuận tình ly hôn giữa anh H và chị T.

[2] Về con chung: Anh H và chị T có 02 con chung là cháu Nguyễn Đức L1 (nam) sinh ngày 17/3/2006; cháu Nguyễn Hà L2 (nữ) sinh ngày 22/02/2009. Ly hôn anh chị thỏa thuận: anh H là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu L1, chị T là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu L2. Anh H tự nguyện cấp dưỡng nuôi cháu L2 2.000.000đồng/tháng.

Sự thỏa thuận về nuôi con sau ly hôn của anh H và chị T là tự nguyện, phù hợp với điều kiện cuộc sống thực tế của các bên đương sự và phù hợp với các quy định pháp luật, nên Tòa án công nhận.

[3] Về tài sản chung, nhà ở, công nợ chung: Anh H và chị T không yêu cầu giải quyết, nên Tòa án không xem xét.

[4] Về lệ phí Tòa án: Ghi nhận sự tự nguyện của anh Nguyễn Đức H tự nguyện chịu cả 300.000đ lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh **Nguyễn Đức H** và chị **Đỗ Thị Mai T**.

- Về con chung:

Giao cho anh Nguyễn Đức H trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu Nguyễn Đức L1, sinh ngày 17/3/2006

Giao cho chị Đỗ Thị Mai T trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu Nguyễn Hà L2, sinh ngày 22/02/2009.

Anh H tự nguyện cấp dưỡng nuôi cháu L2 2.000.000đồng/tháng kể từ tháng 04/2019 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Không ai được ngăn cản việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

- Về tài sản chung, nhà ở, công nợ chung: Anh H và chị T không yêu cầu giải quyết, nên Tòa án không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Ghi nhận sự tự nguyện của anh Nguyễn Đức H chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự quận Đống Đa, thành phố Hà Nội theo biên lai thu tiền số 0008299 ngày 28 tháng 02 năm 2019, nay chuyển thành lệ phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận Đống Đa;
- UBND phường M, quận Đ, HN;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Thúy Quỳnh